

Bản án số: 116/2020/HS-ST
Ngày 06 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chuy và bà Lê Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Viên, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2020/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Đào Trung Q, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1984, tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 1, khu 5, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Chuyên G và bà Hoàng Thị Đ; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 23/11/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 30 tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 21/9/2012, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 01/4/2011, bị cáo đã thi hành xong phần thi hành án dân sự; bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019; bị tạm giam từ ngày 28/12/2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Đoàn Quang V, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1984, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 1, khu 4, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Giang M và bà Lê Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 23/11/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 36 tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 21/5/2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 05/4/2011, bị cáo đã thi hành xong phần thi hành án dân sự; bị tạm giữ từ ngày

19/12/2019; tạm giam từ ngày 28/12/2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Những người làm chứng:

1) Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1999; địa chỉ: tổ 31C, khu 3, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Anh Vi Văn C, sinh năm 1960; địa chỉ: tổ 33, khu 3, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Trung Q và Đoàn Quang V đều nghiện ma túy, quen biết nhau ngoài xã hội. Khoảng 8 giờ ngày 19/12/2019, Q và V bàn nhau chung tiền đi mua ma túy về sử dụng. Do Vi chưa có tiền nên bảo Q ứng trước cho V 100.000 đồng. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 14B1-655.98 chở V đến khu vực gần trường Trung học phổ thông Cao Xanh, thành phố Hạ Long. V đứng ngoài đường trông xe, còn Q đi bộ vào trong ngõ gặp và mua của một người phụ nữ tên Thùy (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 túi nilon ma túy “Đá” với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q quay lại đưa cho V cầm túi ma túy vừa mua được rồi điều khiển xe mô tô chở V đi tìm nơi sử dụng. Đến 08 giờ 45 cùng ngày, khi Q và V đi đến khu vực tổ 34, khu 3, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, thì bị Công an phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang Q và V có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy. Vật chứng thu giữ: Tại tay phải của Đoàn Quang V 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor màu xanh; Thu giữ của Đào Trung Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung và 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen biển kiểm soát 14B1-655.98.

Tại bản kết luận giám định số 1035/GĐMT ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon ghi thu của Đoàn Quang V là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,248 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đào Trung Q và Đoàn Quang V khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng là các ông Vi Văn C và anh Nguyễn Văn N đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra, phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và những tài sản nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 109/CT-VKSHL ngày 11 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị can Đào Trung Q và Đoàn Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Trung Q từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 19/12/2019); Xử phạt bị cáo Đoàn Quang V từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 19/12/2019).

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh; Trả lại cho bị cáo Đào Trung Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; Trả lại cho bị cáo Đoàn Quang V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor màu xanh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng khai báo mình trực tiếp chứng kiến sự việc các bị cáo có hành vi tàng trữ ma túy thì bị bắt quả tang. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng có sự chứng kiến của các bị cáo và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 19/12/2019, tại khu vực tổ 34, khu 3, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, các bị cáo Đào Trung Q và Đoàn Quang V có hành vi tàng trữ trái phép 0,248 gam ma túy loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang.

[2.2] Methamphetamine là chất ma túy rất độc, bị Nhà nước tuyệt đối cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng theo quy định tại Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

[2.3] Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;... ”.

[2.4] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Đào Trung Q và Đoàn Quang V là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.5] Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.6] Xét tính chất đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước nên không phải là phạm tội có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Q phạm tội lần này với vai trò là người khởi xướng, bỏ tiền và trực tiếp liên lạc mua ma túy nên giữ vai trò chính và phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo V. Bị cáo Vinh đồng ý với bị cáo Q sẽ góp tiền và cùng bị cáo Q đi mua ma túy và trực tiếp cầm giữ ma túy để hai bị cáo sử dụng nên giữ vai trò sau và cũng phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của mình.

[2.7] Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo có bố mẹ là những người có công với Nước, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy các bị cáo đã tàng trữ, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những

nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là lao động tự do, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng và tài sản khác bị thu giữ: Số ma túy thu của các bị cáo hoàn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy. Hai điện thoại di động thu giữ của các bị cáo không đủ cơ sở chứng minh các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không phải là vật chứng, Hội đồng xét xử trả lại cho các bị cáo. Vật chứng khác Cơ quan điều tra đã xử lý, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về đối tượng tên Thùy là người bán ma túy cho các bị cáo hiện không rõ lai lịch, địa chỉ nên chưa đủ cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đào Trung Q và Đoàn Quang V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đào Trung Q 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 19/12/2019).

3. Xử phạt bị cáo Đoàn Quang V 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 19/12/2019).

4. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định 1035/GĐMT ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

5. Trả lại cho bị cáo Đào Trung Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung; Trả lại cho bị cáo Đoàn Quang V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Honor màu xanh đều đã qua sử dụng.

Tình trạng những vật chứng nêu trên theo Biên bản giao vật chứng số: 151/BB-THA ngày 18/3/2020 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

6. Buộc các bị cáo Đào Trung Q và Đoàn Quang V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Công an TP. Hạ Long;
- TAND T. Quảng Ninh;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- THADS TP. Hạ Long;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lâm